

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - hạnh phúc**

Bản án số: 181/2023/DSPT

Ngày: 25/4/2023

V/v “Yêu cầu thực hiện nghĩa vụ do người chết để lại theo hợp đồng tín dụng và Hợp đồng thế chấp tài sản”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Minh T

Các Thẩm phán: Bà Phan Thị Hồng D

Ông Phạm Văn B.

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Minh Đ – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần thơ

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ: Ông Nguyễn Văn P - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Trong ngày 25 tháng 4 năm 2023, tại Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 279/TLPT-DS ngày 03 tháng 11 năm 2022 về “Yêu cầu thực hiện nghĩa vụ do người chết để lại theo hợp đồng tín dụng và tranh chấp hợp đồng thế chấp tài sản”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 114/2022/DSST ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa ra xét xử số 168/2023/QĐ-PT ngày 14 tháng 3 năm 2023, giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam

Trụ sở chính: 02 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, TP Hà Nội

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Phan Văn T**- Giám đốc phòng giao dịch số 2.
Địa chỉ liên hệ: 15 Đại lộ Hòa Bình, phường Tân An, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

*** Bí đơn:** Bà **Nguyễn Ngọc A** (đã chết ngày 12/4/2017)

Địa chỉ: Số 228 khu vực Phú Mỹ, phường Thường Thạnh, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ.

*** Những người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của bà Nguyễn Ngọc A:**

1. Bà **Trần Ngọc B** (con bà Nguyễn Ngọc A), sinh năm 1958

Địa chỉ: Số 228 khu vực Phú Mỹ, phường Thường Thạnh, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ.

2. Bà **Trần Thị Ngọc M** (con bà Nguyễn Ngọc A), sinh năm 1964

Địa chỉ: Tổ 4, Khóm 1, phường Thành Phước, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long

3. Bà **Trần Thị Ngọc P** (con bà Nguyễn Ngọc A), sinh năm 1966

Địa chỉ: Khóm 4, phường Cái Vồn, thị xã Bình Minh, Tỉnh Vĩnh Long

4. Ông **Trần Thanh T** (con bà Nguyễn Ngọc A), sinh năm: 1969

Địa chỉ: Số 228 KV Phú Mỹ, P. Thường Thạnh, Q. Cái Răng, Tp. Cần Thơ

5. Ông **Trần Thanh B** (con bà Nguyễn Ngọc A), sinh năm: 1973

Địa chỉ: Số 228 KV Phú Mỹ, P. Thường Thạnh, Q. Cái Răng, Tp. Cần Thơ

6. Bà **Trần Thị Ngọc L** (con bà Nguyễn Ngọc A), sinh năm: 1975

Địa chỉ: Số 228 KV Phú Mỹ, P. Thường Thạnh, Q. Cái Răng, Tp. Cần Thơ

7. Ông **Trần Thanh H** (con bà Nguyễn Ngọc A), sinh năm: 1960

Địa chỉ: 60 đường B18, KDC 91B, phường An Khánh, Q. Ninh Kiều, Tp. Cần Thơ.

Địa chỉ mới: 381D/8A Trần Nam Phú, phường An Khánh, Q. Ninh Kiều, Tp. Cần Thơ.

8. **Trần Linh P**, sinh năm 1989 - Là con ông **Trần Thanh H** (đã chết) - Là cháu nội bà Nguyễn Ngọc A.

Địa chỉ: Số 2/73 Mậu Thân, P. An Hòa, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ.

*Bà Trần Thị Ngọc M, Trần Thị Ngọc P, Trần Thanh T, Trần Thanh B, Trần Thị Ngọc L, Trần Linh P - Cùng ủy quyền cho ông **Trần Thanh H** – Theo giấy ủy quyền số công chứng 33 quyền số 01 ngày 21/8/2020 và 777 quyền số 01 ngày 16/3/2022) (Có mặt).*

9. **Nguyễn Trần Duy P**, sinh năm 2001 (là cháu ngoại Bà Nguyễn Ngọc A – con bà **Trần Thị Ngọc T** đã chết)

Địa chỉ: 33/20-21, Phạm Văn Hai, phường 3, Q. Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Bà **Huỳnh Thị Ú**, **Trần Ngọc Khả Á**, sinh năm 1999 và **Trần Ngọc Khả Q**, sinh năm 2006 – Là vợ và con ông **Trần Thanh T**

2. Bà **Đậu Thị Hồng L**, **Trần Thanh A**, sinh năm 2002 – Là Vợ và con ông **Trần Thanh B**.

3. Ông **Đặng Trường T** và **Đặng Hữu Đ** - Là con bà **Trần Ngọc M**.

4. **Văn phòng công chứng Nguyễn Thị Bích L**.

Địa chỉ: Số 3 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P. Tân An, Q. Ninh Kiều, Tp. Cần Thơ

(Nguyên đơn; Bà Trần Ngọc B và ông Trần Thanh H đều có mặt.

Ông Nguyễn Trần Duy P vắng mặt. Các người liên quan đều có yêu cầu giải quyết vắng mặt).

Người kháng cáo: 07 người kế thừa quyền và nghĩa vụ của Bị đơn gồm:
1. *Trần Thanh H*; 2. *Trần Thị Ngọc M*; 3. *Trần Linh P*; 4. *Trần Thị Ngọc L*; 5. *Trần Thanh B*; 6. *Trần Thanh T*; 7. *Trần Thị Ngọc P*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Theo đơn khởi kiện ngày 27 tháng 11 năm 2020 và quá trình giải quyết vụ án đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam (gọi tắt là Ngân hàng) có ông Phan Văn T trình bày:***

Ngày 19/11/2015 Ngân hàng tại Phòng giao dịch số 2 đã ký hợp đồng cho Bà Nguyễn Ngọc A vay số tiền 400.000.000 đồng theo hợp đồng tín dụng số: 41/2015/HĐTD, lãi suất 11%/năm. Thời hạn vay 60 tháng. Mục đích vay: Chi phí làm vườn. Đảm bảo khoản vay bà Ngọc A có ký thế chấp tài sản theo hợp đồng thế chấp số 41/2015/HĐTC ngày 19/11/2015, thửa 982+983, tờ bản đồ số 6, loại đất ở + CLN, tại giấy chứng nhận QSD đất số 000104 do Bà Nguyễn Ngọc A đứng tên chủ sử dụng, đất tọa lạc tại KV Phú Mỹ, P. Thường Thạnh, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ. Đến ngày 12/4/2017 bà Ngọc A mất.

Tính đến ngày 14/5/2021 số nợ gốc còn lại là: 382.611.000đồng; lãi trong hạn là: 102.879.847đồng; lãi quá hạn là: 10.287.985đồng. Tổng cộng là: 495.778.832đồng. Ngân hàng yêu cầu các người thừa kế của bà Ngọc A trả số nợ này cho Ngân hàng và trả lãi phát sinh cho đến khi dứt nợ theo lãi suất đã ký tại hợp đồng tín dụng. Trường hợp không trả thì Ngân hàng yêu cầu phát mãi tài sản bà Ngọc A đã thế chấp để thu hồi nợ.

Ông không đồng ý yêu cầu phản tố của bị đơn ông Trần Thanh H về việc tuyên bố hợp đồng thế chấp QSD đất số 41/2015/HĐTC ngày 19/11/2015 giữa Ngân hàng với Bà Nguyễn Ngọc A là vô hiệu. Bởi lẽ, khi công chứng hợp đồng thế chấp phòng công chứng không nắm được thông tin liên thông tư pháp giữa các phòng công chứng nên không nắm được thông tin về các hợp đồng tặng cho nêu trên. Việc này ngoài khả năng của phía Ngân hàng, lỗi không thuộc về Ngân hàng nên không đồng ý yêu cầu phản tố của bị đơn.

Tại phiên tòa sơ thẩm: yêu cầu các thừa kế của bà Ngọc A trả số nợ gốc là: 382.611.000đồng và tiền lãi tính đến ngày 12/7/2022 là: Lãi trong hạn 152.449.227 đồng; lãi quá hạn là 35.072.675đồng. Tổng cộng vốn, lãi là 570.132.902 đồng. Đồng thời còn phải trả lãi phát sinh từ ngày 13/7/2022 cho đến khi tắt nợ. Yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

*** Người kế thừa của bà Ngọc A là ông Trần Thanh H, đồng thời là đại diện theo ủy quyền của bà Trần Thị Ngọc M, Trần Thị Ngọc P, Trần Thanh T, Trần Thanh B, Trần Thị Ngọc L, Trần Linh P trình bày:**

Bà Nguyễn Ngọc A là chủ sử dụng thửa đất 982+983, tờ bản đồ số 6, diện tích 6.247m² loại đất ở + CLN, tại giấy chứng nhận QSD đất số 000104, đất tọa lạc tại KV Phú Mỹ, P. Thường Thạnh, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ. Ngày 27/5/2014 tại Văn phòng công chứng Trần Văn M bà Ngọc A có lập hợp đồng tặng cho các con, cháu cụ thể: Bà Trần Ngọc B: 187m²; Ông Trần Thanh H: 1.353,9m²; Bà Trần Thị Linh P: 175,5m²- (Con ông Trần Thanh H đã chết); Bà Trần Thị Ngọc M: 207,10m²; Bà Trần Thị Ngọc P: 196,2m²; Ông Trần Thanh T: 1.587,8m²; Ông Trần Thanh B: 1.791,4m²; Bà Trần Thị Ngọc L: 748,1m². Tổng cộng: 6.247m². Các hợp đồng tặng cho nêu trên được Văn phòng Công chứng Trần Văn Mỹ chứng thực ngày 27/5/2014. Tại thời điểm công chứng các hợp đồng tặng cho đã có hiệu lực pháp luật.

Hợp đồng thế chấp QSD đất số 41/2015/ HĐTC giữa Ngân hàng với bà Ngọc A được ký vào ngày 19/11/2015 là sau các hợp đồng tặng cho nên không có giá trị pháp lý. Do vậy ông có đơn phản tố yêu cầu Tòa án tuyên bố hợp đồng thế chấp giữa Ngân hàng với bà Ngọc A là vô hiệu. Do hợp đồng tặng cho là vô hiệu

nên kéo theo các hợp đồng phụ thuộc là vô hiệu, trong đó có hợp đồng tín dụng cũng vô hiệu. Do vậy các thừa kế của bà Ngọc A chỉ đồng ý trả tiền vốn đã vay, không đồng ý trả lãi. Phòng Công chứng số 2 do Công chứng viên Nguyễn Ngọc Long chứng nhận Hợp đồng thế chấp số 1 ngày 19/11/2015, theo số chứng nhận 6863, quyển số 03/2015/TP /CC-SCC/HĐGD là sai phạm với quy định pháp luật, lỗi hoàn toàn do công chứng viên Nguyễn Ngọc Long. Do đó hợp đồng thế chấp số 41/2015/HĐTC ngày 19/5/2015 là vô hiệu toàn bộ. Đề nghị bác phần yêu cầu Ngân hàng phát mãi các tài sản thế chấp đất theo giấy chứng nhận QSD đất số K108626, sổ vào sổ 000104 do UBND huyện Châu Thành (cũ) cấp ngày 22/10/1997 cho bà Nguyễn Ngọc Anh.

Ông giữ nguyên yêu cầu phản tố về việc tuyên bố hợp đồng thế chấp số 41/2015/HĐTC ngày 19/5/2015 là vô hiệu toàn bộ. Không đồng ý yêu cầu phát mãi tài sản. Đối với số nợ theo hợp đồng tín dụng số: 41/2015/HĐTD ngày 19/11/2015 sẽ theo phán quyết của Tòa.

**** Người thừa kế của bà Ngọc A là Bà Trần Ngọc B trình bày:***

Thông nhất mẹ là **Ngọc A** có vay và thế chấp tài sản như phía Ngân hàng trình bày. Tính đến ngày 18/3/2022 số nợ gốc còn lại là: 382.611.000 đồng; lãi trong hạn là: 138.887.793 đồng; lãi quá hạn là: 28.291.958 đồng. Tổng cộng là: 549.790.751 đồng. Bà đồng ý trả số nợ này nhưng không đồng ý cho Ngân hàng phát mãi tài sản để thu hồi nợ, yêu cầu Ngân hàng xem xét giảm lãi cho bà.

Tại phiên tòa sơ thẩm, Bà cho rằng trong thời gian vay vốn bà đã thay bà Ngọc A trả tiền vốn nhiều lần cho Ngân hàng, số nợ vốn hiện chỉ còn lại khoản 166.000.000 đồng chứ không phải 382.611.000 đồng. Quá trình hòa giải Tòa án có yêu cầu bà cung cấp chứng từ trả nợ tuy nhiên do chờ được gặp phía Ngân hàng đối chiếu nhưng chưa gặp được nên bà chưa chuẩn bị chứng từ. Bà xin thời gian để cung cấp chứng từ trả nợ cho Tòa. Bà yêu cầu Ngân hàng xem xét lại tiền lãi, vì kể từ thời điểm mẹ bà chết tiền lãi không thể phát sinh thêm vì Ngân hàng không thể tính lãi cho người chết.

**** Tại bản tự khai ngày 09/5/2022 Văn phòng công chứng Nguyễn Thị Bích L (Phòng công chứng số 2, Tp. Cần Thơ cũ) trình bày:***

Ngày 19/11/2015 bà Nguyễn Ngọc A có đến Văn phòng công chứng số 2 yêu cầu công chứng hợp đồng thế chấp QSD đất với tư cách là bên thế chấp. Sau khi kiểm tra giấy tờ, xét thấy yêu cầu của bà Ngọc A là hợp lệ nên Phòng công chứng số 2 đã thống nhất ký vào hợp đồng thế chấp QSD đất theo số công chứng 6863, quyển số 03/2015/TP/CC – SCC/HĐGD ngày 19/11/2015.

Trong quá trình sưu tra tài sản của bà Ngọc Anh, Văn phòng công chứng không phát hiện thêm bất kỳ giao dịch nào khác ngoài giao dịch thế chấp cho Ngân hàng. Văn phòng công chứng có yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt.

Vụ việc được hòa giải nhưng không thành nên đưa ra xét xử, tại Bản án sơ thẩm số: 114/2022/DSST ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều đã tuyên như sau

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam

1. Buộc các người thừa kế thuộc hàng thừa kế thứ nhất của bà Ngọc A gồm bà Trần Ngọc B , ông Trần Thanh H, bà Trần Thị Ngọc M , bà Trần Thị Ngọc P , ông Trần Thanh T , ông Trần Thanh B , bà Trần Thị Ngọc L , bà Trần Linh P và ông Nguyễn Trần Duy P phải trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam số nợ vốn là 382.611.000đồng và lãi tính đến ngày 12/7/2022 là 187.521.902 đồng (trong đó lãi trong hạn là: 152.449.227đồng; lãi quá hạn là: 35.072.675đồng). Tổng cộng vốn và lãi là 570.132.902đồng

Các thừa kế của bà Ngọc A còn phải trả lãi suất phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký kể từ ngày 13/7/2022 cho đến khi trả tất nợ.

2. Trường hợp các thừa kế của Bà Nguyễn Ngọc A không trả số nợ trên. Nguyên đơn Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam được quyền yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp là quyền sử dụng thửa đất 982+983, tờ bản đồ số 6, diện tích 6.247m² loại đất ở + CLN, tại giấy chứng nhận QSD đất số 000104, đất tọa lạc tại KV Phú Mỹ, P. Thường Thạnh, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ theo hợp đồng thế chấp tài sản số 41/2015/HĐTCD ngày 19/11/2015 là để thu hồi nợ. Dành quyền ưu tiên mua cho các thành viên đang sống trên đất gồm Trần Thanh T , Huỳnh Thị Ú , Trần Ngọc Khả Á và Trần Ngọc Khả Q ; Trần Thanh B , bà Đậu Thị Hồng L , Trần Thanh A và Trần Thanh K ; bà Trần Ngọc M , Đặng Trường T , Đặng Hữu Đ và Bà Trần Ngọc B nếu có nhu cầu.

(Toàn bộ các khoản tiền đã nêu trên, các người thừa kế thuộc hàng thừa kế thứ nhất của Bà Nguyễn Ngọc A chỉ thực hiện nghĩa vụ trong phạm vi di sản do Bà Nguyễn Ngọc A để lại)

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí, chi phí định giá và quyền kháng cáo của đương sự theo quy định của pháp luật.

Không đồng ý với bản án sơ thẩm, cùng ngày 25 tháng 3 năm 2022: 7 người kế thừa quyền và nghĩa vụ của bị đơn cùng kháng cáo đề nghị sửa án sơ thẩm

theo hướng chấp nhận yêu cầu phản tố của bị đơn, không chấp nhận phần tính lãi, không chấp nhận yêu cầu phát mãi tài sản.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

- Đại diện nguyên đơn: sau khi xét xử sơ thẩm, đại diện Ngân hàng đã trình phương án giảm lãi cho những người kế thừa quyền và nghĩa vụ của bà Nguyễn Ngọc Anh, cụ thể tính đến ngày 25/5/2023 số nợ gốc là 382.611.000đồng; số lãi sau khi đã giảm còn lại là 82.179.105đồng; nếu chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán thì sẽ tiếp tục tính tiền lãi chậm trả theo quy định chung. Đề nghị, ghi nhận sự thỏa thuận này.

- Đại diện theo ủy quyền của các bị đơn ông Trần Thanh H: Đối với số nợ gốc thống nhất trả nhưng xin ngân hàng giảm lãi. Nay Ngân hàng đã có trình Hội sở giảm một phần lãi theo đó xác định số lãi sau khi đã giảm còn lại là 82.179.105đồng. Ông thống nhất và yêu cầu cấp phúc thẩm ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự tại phiên tòa.

- Bà Trần Ngọc B : thống nhất với ý kiến của ông H , đề nghị ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự tại phiên tòa.

**** Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ:***

Về thực hiện pháp luật: Thẩm phán chủ tọa phiên tòa và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý đến khi xét xử theo trình tự phúc thẩm. Các đương sự trong vụ án đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự đối với người tham gia tố tụng.

Đơn và thời hạn nộp tạm ứng kháng cáo của những người kháng cáo trong hạn luật định nên được xem là hợp lệ về mặt hình thức.

Về nội dung kháng cáo: Tại phiên tòa các bên đương sự có thay đổi yêu cầu kháng cáo, các bên cũng yêu cầu công nhận sự thỏa thuận về việc Ngân hàng giảm một phần lãi Vì vậy, không đặt lại vấn đề nội dung của Hợp đồng tín dụng, Hợp đồng thế chấp.

Cụ thể: Ngân hàng đồng ý giảm lãi cho những người kế thừa quyền và nghĩa vụ của bà Ngọc Anh, cụ thể tính số nợ gốc là 382.611.000đồng; số lãi sau khi đã giảm đến ngày 25/5/2023 còn lại là 82.179.105đồng và nếu chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán thì sẽ tiếp tục tính tiền lãi chậm trả theo quy định chung. Sự thỏa thuận này là tự nguyện và phù hợp với quy định của pháp luật.

Đề nghị: áp dụng Điều 300 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015: sửa án sơ thẩm như đã thỏa thuận nêu trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ đã được thẩm tra tại tòa phúc thẩm; Căn cứ vào kết quả tranh luận trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, những người tham gia tố tụng khác.

[1] **Về quan hệ pháp luật:** Căn cứ theo đơn khởi kiện và lời trình bày của nguyên đơn, phản tố của bị đơn. Xét đây là quan hệ “*Yêu cầu thực hiện nghĩa vụ do người chết để lại theo hợp đồng tín dụng và tranh chấp hợp đồng thế chấp tài sản*”. Bị đơn có địa chỉ tại quận Ninh Kiều nên xác định đây là vụ kiện dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ theo quy định tại Khoản 3 Điều 26, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 như án sơ thẩm áp dụng là phù hợp.

[2] **Về thủ tục tố tụng:**

Đối với Nguyễn Trần Duy P cũng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng luôn vắng mặt không lý do và các người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có đơn xin xét xử vắng mặt nên Tòa án cấp sơ thẩm thẩm xét xử theo quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 là phù hợp.

[3] **Về thủ tục hình thức kháng cáo:** những người kháng cáo có đơn trong hạn luật định, thuộc diện được miễn hoặc đã nộp tiền tạm ứng án phí nên hợp lệ về mặt hình thức.

[4] **Xét nội dung kháng cáo:** Để xét kháng cáo, cần đánh giá khách quan toàn diện nội dung, phải xem xét lại toàn bộ hồ sơ các bên đã thực hiện đối chiếu với quy định của pháp luật. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm các bên đương sự đề nghị ghi nhận nên bản án cũng không đánh giá lại các vấn đề liên quan đến nội dung hợp đồng tín dụng hợp đồng thế chấp hay xử lý tài sản thế chấp. Các bên thống nhất về số nợ gốc, nợ lãi và giảm lãi tính đến ngày xét xử phúc thẩm nên không đặt ra xem xét lại.

Như vậy, giữa hai bên đã có sự thỏa thuận cụ thể: Ngân hàng đã trình phương án giảm lãi cho những người kế thừa quyền và nghĩa vụ của bà Ngọc A, theo đó, số nợ gốc là 382.611.000đồng; số lãi sau khi đã giảm tính đến ngày 25/5/2023 là 82.179.105đồng và nếu chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán thì sẽ tiếp tục tính tiền lãi chậm trả theo quy định chung. Do vậy, Bản án ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự tại phiên tòa và thông nhất với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[5] Về án phí sơ thẩm và chi phí thẩm định tại chỗ:

Về án phí dân sự sơ thẩm: do số tiền nợ gốc và lãi có giảm so với án sơ thẩm nên có điều chỉnh giảm án phí cho các bị đơn trên số tiền nguyên đơn yêu cầu được chấp nhận; Án phí được tính trên tổng gốc và lãi được chấp nhận tương ứng 464.790.105đồng nên án phí chung xác định là 22.591.694đồng chia 9 người kế thừa quyền và nghĩa vụ tương ứng mỗi người là 1.632.817đồng. Đối với ông H và bà Bích trên 60 tuổi nên được miễn án phí theo quy định chung.

Về chi phí thẩm định tại chỗ: giữ y như án sơ thẩm.

[6] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát như đã nêu trên phù hợp với quan điểm với nhận định của Hội đồng xét xử.

[7] Về án phí dân sự phúc thẩm: Các bên thỏa thuận tại phiên tòa phúc thẩm nên xem như yêu cầu của người kháng cáo được chấp nhận một phần không ai phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Điều 300; Khoản 2 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Tuyên xử: Ghi nhận sự thỏa thuận của các bên đương sự tại phiên tòa phúc thẩm: Chấp nhận một phần kháng cáo của các bị đơn: Sửa một phần Bản án sơ thẩm:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam

1. Buộc các người thừa kế thuộc hàng thừa kế thứ nhất của bà Ngọc A gồm bà Trần Ngọc B , ông Trần Thanh H, bà Trần Thị Ngọc M , bà Trần Thị Ngọc P , ông Trần Thanh T , ông Trần Thanh B , bà Trần Thị Ngọc L , bà Trần Linh P và ông Nguyễn Trần Duy P phải trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam số nợ vốn là 382.611.000đồng (Ba trăm tám mươi hai, sáu trăm mười một nghìn đồng) và tiền lãi tính đến ngày xét xử phúc thẩm 25/4/2023 là 82.179.105đồng (Tám mươi hai triệu, một trăm bảy mươi chín nghìn, một trăm lẻ

năm đồng). Tổng cộng vốn và lãi là **464.790.105** (Bốn trăm sáu mươi bốn triệu, bảy trăm chín mươi nghìn, một trăm lẻ năm đồng.)

Các thừa kế của bà Ngọc A còn phải trả lãi suất phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký kể từ ngày 26/4/2023 cho đến khi trả tất nợ.

2. Trường hợp các thừa kế của Bà Nguyễn Ngọc A không trả số nợ trên. Nguyên đơn Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam được quyền yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp là quyền sử dụng thửa đất 982+983, tờ bản đồ số 6, diện tích 6.247m² loại đất ở + CLN, tại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 000104, đất tọa lạc tại KV Phú Mỹ, P. Thường Thạnh, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ theo hợp đồng thế chấp tài sản số 41/2015/HĐTCD ngày 19/11/2015 là để thu hồi nợ.

Dành quyền ưu tiên mua cho các thành viên đang sống trên đất gồm Trần Thanh T , Huỳnh Thị Ú , Trần Ngọc Khả Á và Trần Ngọc Khả Q ; Trần Thanh B , bà Đậu Thị Hồng L , Trần Thanh A và Trần Thanh K ; bà Trần Ngọc M , Đặng Trường T , Đặng Hữu Đ và Bà Trần Ngọc B nếu có nhu cầu.

3. Về chi phí thẩm định tài sản: Bà Trần Ngọc B , **ông Trần Thanh H, bà Trần Thị Ngọc M** , bà Trần Thị Ngọc P , ông Trần Thanh T , ông Trần Thanh B , bà Trần Thị Ngọc L , bà Trần Linh P và ông Nguyễn Trần Duy P cùng chịu 3.000.000đồng (Ba triệu đồng). Do nguyên đơn đã tạm ứng số tiền này nên những người này có trách nhiệm hoàn trả lại cho nguyên đơn ở giai đoạn Thi hành án.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Trần Thị Ngọc M , bà Trần Thị Ngọc P , ông Trần Thanh T , ông Trần Thanh B , bà Trần Thị Ngọc L , bà Trần Linh P và ông Nguyễn Trần Duy P mỗi người phải chịu 1.632.817đồng. (Một triệu, sáu trăm ba mươi hai, tám trăm mười bảy đồng).

Bà Trần Ngọc B , ông Trần Thanh H được miễn án phí do trên thuộc diện người cao tuổi.

Nguyên đơn Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam được nhận lại 11.317.000đồng (Mười một triệu, ba trăm mười bảy nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 003605 ngày 18/01/2021.

(Toàn bộ các khoản tiền đã nêu trên, các người thừa kế thuộc hàng thừa kế thứ nhất của Bà Nguyễn Ngọc A chỉ thực hiện nghĩa vụ trong phạm vi di sản do Bà Nguyễn Ngọc A để lại)

5. Về án phí dân sự phúc thẩm: không ai phải chịu.

Bà Trần Thị Ngọc M , bà Trần Thị Ngọc P , ông Trần Thanh T , ông Trần Thanh B , bà Trần Thị Ngọc L , bà Trần Phương Linh được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp theo các biên lai thu tiền số 000841; 000842; 0000843, 0000844; 000845; 000846 cùng này 28/7/2022 tại Chi cục thi hành án quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (Ngày 25/4/2023).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TPCT;
- Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều;
- Chi Cục THADSQ. Ninh Kiều
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Lê Thị Minh T

